TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NAM SÁCH** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2021/HSST
Ngày: 17/7/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM SÁCH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Bách.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Bùi Thị Quy và bà Trần Thị Liên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Đức- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị La- Kiểm sát viên.

Ngày 17/7/2021, tại trụ sở Nhà văn hóa khu NĐ, thị trấn NS. Tòa án nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương xét xử công khai sơ thẩm lưu động vụ án hình sự thụ lý số 16/2021/HSST, ngày 18/6/2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2021/QĐXXST-HS ngày 25/6/2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 09 ngày 08/7/2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Đình H, sinh năm 1973;

Nơi ĐKHKTT và cư trú: Thôn T, xã TV, huyện K, tỉnh Hải Dương;

Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 8/12; Giới tính: Nam;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Bố đẻ: Nguyễn Đình H1 (đã chết), mẹ đẻ: Tạ Thị N;

Vợ là Phạm Thị Hồng H2;

Có 01 con sinh năm 2007.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại, bị cấm đi khỏi nơi cư trú;

Có mặt tại phiên tòa.

* *Bị hại:* Đoàn Văn K- sinh năm 1970 (đã chết).

* *Người đại diện hợp pháp của bị hại K*:

- Bà **Đỗ Thị H4**- sinh năm 1968 (Vợ ông K).

Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện N, tỉnh Hải Dương.

- Anh **Đoàn Văn K1**- sinh năm 1990 (Con ông K).

Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện N, tỉnh Hải Dương.

- Anh **Đoàn Trọng V**- sinh năm 1993 (Con ông K).

Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện N, tỉnh Hải Dương.

(Do anh Đoàn Văn K1 là đại diện theo ủy quyền của bà H4 và anh V).

Có mặt anh Khuê.

***** Bị đơn dân sự: **Công ty TNHH TM&XNK CG.**

Địa chỉ: Số 337 đường ĐN, phường V, quận N, thành phố Hải Phòng.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Mạnh C- Giám đốc.

Địa chỉ: Số 27/32 TV, phường T, quận H, thành phố Hải Phòng.

Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 13 giờ 17 phút ngày 04/01/2021, Nguyễn Đình H (lái xe theo hợp đồng lao động với công ty TNHH TM&XNK CG, trụ sở Số 337 đường ĐN, phường V, quận N, thành phố Hải Phòng) điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 15C-131.01 kéo theo rơ-moóc biển số 15R-064.98 theo hướng từ Chí Linh đi Tiền Trung, tốc độ xe là khoảng 60km/h. Khi đến Km70+600 Quốc lộ 37 thuộc địa phận thị trấn Nam Sách, mặc dù có biển báo nguy hiểm giao nhau với đường phụ hai bên nhưng Nguyễn Đình H không giảm tốc độ theo quy định dẫn đến va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 34M5- 9397 do ông Đoàn Văn K- sinh năm 1970 trú tại xã Đ, huyện N điều khiển đi ngược chiều rẽ trái sang đường. Hậu quả vụ tai nạn làm ông K bị thương được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện nhưng đến 17 giờ cùng ngày thì tử vong; xe ô tô và xe mô tô đều bị hư hỏng, tổng thiệt hại tài sản là 10.200.000đ.

Kết quả khám nghiệm hiện trường thể hiện: Hướng khám nghiệm hiện trường theo chiều đường từ Chí Linh đi Tiền Trung. Là đoạn đường thẳng, được trải nhựa atphan, mặt đường rộng 10m; giữa tim đường có vạch sơn vàng đứt đoạn chia đường làm hai chiều. Hướng từ Chí Linh đi Tiền Trung, ở đường bên trái có lối mở vào làng Đào Thôn rộng 13m40, ở mép đường bên phải có lối mở vào làng Si rộng 27m70, lề đường bên phải rộng 2m. Lấy chân cột biển báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên ở bên phải đường làm mốc để đo. Cách chân cột biển báo 93m là đến cột mốc (ở bên trái đường) ký hiệu H6/70. Từ chân cột mốc này 24m về hướng Tiền

Trung là đến đầu vết miết cao su KT 61m10x63cm, đầu vết miết này đo vào mép đường phải là 4m58, cuối vết miết là 10cm. Có vết miết cao su chạy song song với vết miết thứ nhất KT 35m20x63cm, khoảng cách trong lòng giữa hai vết miết này là 1m20. Từ đầu vết miết cao su thứ nhất về hướng Tiền Trung 28m91 là đến vùng cà xước mặt đường đứt đoạn KT 47x92cm, đầu vết hướng Chí Linh, cuối vết hướng Tiền Trung đo vào mép đường phải lần lượt là 2m30 và 10cm. Cách đầu vết cà xước mặt đường 23m70 là đến tâm vùng mảnh nhựa vỡ KT 26m80x6m10, có tâm vùng mảnh nhựa vỡ đo vào mép đường bên phải là 3m50. Cách đầu vùng cà xước mặt đường 32m là đến tâm trục bánh sau xe đầu kéo BKS 15C-131.01 kéo theo rơ-moóc biển số 15R-064.98. Tâm trục bánh sau bên phải người lái đo vào mép đường phải là 1m92, tâm trục bánh trước bên phải là 1m90. Cách tâm trục bánh sau bên phải người lái 11m80 là đến tâm vùng máu KT 2m x 26cm, có tâm vùng máu đo vào mép đường phải là 30cm. Cách tâm trục bánh sau bên phải người lái 14m77 là đến tâm trục bánh trước xe mô tô BKS 34M5-9397, tâm trục bánh trước xe mô tô đo vào mép đường bên phải là 1m25, tâm trục bánh sau xe mô tô nằm trong gầm xe ô tô đầu kéo, trùng với mép đường bên phải.

Kết quả khám nghiệm phương tiện:

Xe ô tô đầu kéo biển số 15C-131.01: Tại góc bên trái của mặt ga lăng xe do lực tác động làm gãy 04 thanh nhựa, các điểm gãy cách mặt đất là 1m22, từ thanh số 01 góc bên trái của mặt ga lăng; Chắn đà trước của xe bị tuột khớp nối tại vị trí giữa chắn đà, 02 bên chắn đà bị đẩy cong theo chiều từ sau lại trước (theo lái xe trình bày: chắn đà bị hư hỏng như trên là do việc cứu hộ xe); Tại vị trí bên trái của chắn đà có vết va đập làm bẹp, lõm nhựa, bong matit, vết có chiều từ trước về sau, từ trái qua phải, vết có kích thước 50x54cm, điểm thấp nhất của vết cách mặt đất 71cm, điểm gần nhất của vết cách mặt đất là 18cm; Phần góc bên trái phía trước của tai xe có vết rách, vỡ nhựa, bong sơn không rõ hình (theo lái xe trình bày: đây là hư hỏng do việc cứu hộ xe); Mặt ngoài của tai xe bên trái có vết bong, cháy sơn không rõ hình, vết có kích thước là 1m42x66cm; Chắn bùn bánh trước bên trái của xe bị tác động nhiệt làm biến dạng không rõ hình, mặt dưới còn bám muội đen; Tại mặt lăn của bánh trước bên trái xe còn bám dính nhiều chất dạng bông vải sợi, trên bề mặt vết còn bám dính chất màu nâu dạng tia phun theo chiều quay của kim đồng hồ, vết có kích thước 53cm x 20cm, điểm gần nhất của vết trùng với chữ E của dòng chữ FIRESTONE

được in trên má lốp; Trên bề mặt má lốp này còn bám dính chất màu đen dạng muội khói.

Xe mô tô biển số 34M5-9397: Toàn bộ phần nhựa của xe bị cháy, trơ khung sắt, phần bánh trước và đầu xe bị gãy rời khỏi xe; Khám riêng phần khung xe xác định toàn bộ phần khung xe bị đẩy cong theo chiều từ phải sang trái, làm cho phần bình xăng, khung xe, ống giảm sóc sau bên phải, tay dắt sau xe bị bẹp méo không rõ hình; Vết có chiều từ phải sang trái; Phần ma ơ bánh sau của xe bị gãy rời khỏi vị trí của bánh xe; Đầu ống xả của xe bị bẹp méo không rõ hình; Phần cần khởi động và để chân người lái bên phải của xe bị đẩy cong theo chiều từ phải qua trái, từ sau lại trước, áp sát và làm vỡ vỏ máy; Toàn bộ phần vỏ máy bên trái của xe và để chân người lái bên trái có vết mài mòn kim loại theo chiều từ trước về sau, từ trái qua phải làm cho để chân người lái bên trái và cần sang số ép sát vào vỏ máy bên trái xe.

Tại kết luận giám định pháp y số 329 ngày 11/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Hải Dương kết luận, xác định nguyên nhân chết của ông Đoàn Văn K: Đa chấn thương (dập nát cẳng chân phải, tổn thương bó mạch chân phải, tổn thương vùng bỏng lưng phải, đùi, gối, cẳng chân phải, tay phải, gãy nhiều xương sườn).

Tại Kết luận định giá tài sản số 12 ngày 17/5/2021 và số 17 ngày 31/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Nam Sách kết luận: Giá trị 01 xe mô tô biển số 34M5-9397 trị giá 1.000.000đ; Chi phí thay cản trước bên trái, ga lăng và chi phí sửa chữa ca bô, chi phí sơn mặt ca bô và chi phí tháo lắp hoàn thiện xe ô tô đầu kéo biển số 15C-131.01 tổng giá trị là 9.200.000đ

Vật chứng của vụ án:

Chiếc xe ô tô đầu kéo BKS 15C-131.01 nhãn hiệu INTERNATIONAL sơn màu trắng kéo theo rơ-moóc biển số 15R-064.98; 01 đăng ký rơ-moóc, sơ mi rơ-moóc số 018653; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường số KD 4558805 và KD 3473239; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm ô tô số 0140218 đã trả lại cho công ty TNHH TM&XNK CG.

Đối với 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Đình H số 300093300594 hạng A1, E, FC có giá trị đến ngày 14/4/2022, nơi cấp Sở GTVT tỉnh Hải Dương tiếp tục được lưu giữ tại hồ sơ vụ án; 01 xe mô tô BKS 34M5-9397 của ông Đoàn Văn K đang lưu tại kho vật chứng chờ xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Đình H đã bồi thường cho gia đình nạn nhân K số tiền 150.000.000đ, gồm cả thiệt hại chiếc xe mô tô 1.000.000đ. Những người đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu bồi thường gì khác và có đơn xin miễn giảm trách nhiệm hình sự cho H.

Công ty TNHH TM&XNK CG bị thiệt hại xe ô tô nhưng tự sửa chữa, không yêu cầu bị cáo H bồi thường.

Bản Cáo trạng số 17/CT-VKS-NS ngày 18/6/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương truy tố Nguyễn Đình H về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Đình H thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử mức hình phạt nhẹ nhất, cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo ngoài xã hội.

Đại diện của những người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn và ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách thực hành quyền công tố, trình bày luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình H phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình H từ 12 đến 14 tháng tù cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 24 đến 28 tháng; Về hình phạt bổ sung: Cấm bị cáo H hành nghề lái xe 12- 15 tháng kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật; Về trách nhiệm dân sự: Không phải giải quyết; Về vật chứng: Trả lại bị cáo Giấy phép lái xe ô tô nhưng tiếp tục quản lý lưu cùng hồ sơ vụ án trong thời gian chấp hành án; Tiêu hủy chiếc xe mô tô. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nam Sách, Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách, Kiểm sát viên

trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Lời khai nhận của bị cáo phù hợp nội dung biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, lời khai của người làm chứng, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định, kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Vào 13 giờ 17 phút ngày 04/01/2021 tại Km70+600 Quốc lộ 37 thuộc địa phận thị trấn Nam Sách, Nguyễn Đình H điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 15C-131.01 kéo theo rơ-moóc biển số 15R-064.98 theo hướng từ Chí Linh đi Tiền Trung đã để xảy ra va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 34M5- 9397 do ông Đoàn Văn K- sinh năm 1970 trú tại xã Đ, huyện N điều khiển đi ngược chiều rẽ trái sang đường. Hậu quả ông K bị thương đưa đi viện cấp cứu và chết vào hồi 17 giờ cùng ngày, xe ô tô, xe mô tô bị hư hỏng, thiệt hại 10.200.000đ.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người tham gia giao thông khác. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ không tuân thủ quy định của pháp luật trong lĩnh vực giao thông đường bộ; không chấp hành hiệu lệnh của biển báo hiệu giao thông; không làm chủ tốc độ là vi phạm khoản 1 Điều 9, khoản 1 Điều 11 Luật Giao thông đường bộ. Do cẩu thả dẫn đến hậu quả nghiêm trọng làm 01 người bị chết. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xem xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy rằng:

4.1. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

4.2. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện khắc phục bồi thường thiệt hại; bị cáo có thành tích xuất sắc được tặng thưởng Bằng khen của Giám đốc Học viện Phòng không Không

quân; bố mẹ đẻ của bị cáo được tặng thưởng nhiều Huân, Huy chương; được người đại diện hợp pháp của người bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; Bị hại có một phần lỗi. Do vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s, v khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, hậu quả, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt, Hội đồng xét xử thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ; có nhân thân tốt; có nơi cư trú rõ ràng; có khả năng cải tạo tốt; nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn có một phần lỗi của bị hại khi sang đường không đảm bảo an toàn, không nhường đường cho phương tiện trên đường ưu tiên. Vì vậy không cần thiết áp dụng hình phạt tù giam mà cho bị cáo được hưởng án treo cải tạo ngoài xã hội cũng đủ răn đe trừng trị đối với bị cáo và giáo dục phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Điều 41, khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự bị cáo có thể chịu hình phạt bổ sung là cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định. Bị cáo lái xe là nghề nghiệp chính nên cần thiết cấm bị cáo hành nghề lái xe trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

7.1. Sau khi vụ tai nạn xảy ra, bị cáo và gia đình đã bồi thường cho gia đình gia đình bị hại số tiền 150.000.000đ, gồm cả thiệt hại chiếc xe mô tô 1.000.000đ. Đại diện gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm về trách nhiệm dân sự, nên không đặt ra việc xem xét, giải quyết.

7.2. Công ty TNHH TM&XNK CG bị thiệt hại số tiền 9.200.000đ nhưng đã tự khắc phục sửa chữa, không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không đặt ra việc xem xét, giải quyết.

[8] Về xử lý vật chứng, biện pháp ngăn chặn:

8.1. Chiếc xe ô tô đầu kéo BKS 15C-131.01 nhãn hiệu INTERNATIONAL sơn màu trắng kéo theo rơ-moóc biển số 15R-064.98; 01 đăng ký rơ-moóc, sơ mi rơ-moóc số 018653; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường số KD 4558805 và KD 3473239; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm ô tô số 0140218 Cơ quan Công an huyện Nam Sách đã trả lại cho công ty TNHH TM&XNK CG là phù hợp.

8.2. Đối với 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Đình H số 300093300594 hạng A1, E, FC có giá trị đến ngày 14/4/2022, nơi cấp Sở GTVT tỉnh Hải Dương cần

trả lại cho bị cáo nhưng do bị cáo bị cấm hành nghề lái xe nên tiếp tục được lưu giữ tại hồ sơ vụ án trong thời gian bị cáo bị cấm hành nghề;

8.3. Đối 01 xe mô tô BKS 34M5-9397 của ông Đoàn Văn K do bị hư hỏng nặng không còn giá trị sử dụng, đại diện gia đình không nhận lại nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

8.4. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú của Tòa án. Nhưng do bị cáo được áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo nên cần hủy bỏ biện pháp ngăn chặn theo quy định tại điểm d khoản 1, khoản 2 Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Điểm a khoản 1, khoản 5 Điều 260; điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 41; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đình H phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đình H **12** *(Mười hai)* tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách **24** *(Hai mươi bốn)* tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 17/7/2021.

Giao bị cáo Nguyễn Đình H cho Uỷ ban nhân dân xã Thượng Vũ, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Cấm bị cáo Nguyễn Đình H hành nghề lái xe 12 tháng kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Về vật chứng, biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả lại bị cáo 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Đình H số 300093300594 hạng A1, E, FC có giá trị đến ngày 14/4/2022, nơi cấp Sở GTVT tỉnh Hải Dương nhưng tiếp tục lưu giữ tại hồ sơ vụ án trong thời gian bị cáo chấp hành án cấm hành nghề lái xe;

Tịch thu tiêu hủy chiếc xe mô tô BKS 34M5-9397 của ông Đoàn Văn K.

(*Tình trạng vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 12/7/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nam Sách)*.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Đình H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Đình H và những người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; Bị đơn dân sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- VKSND huyện Nam Sách;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Nam Sách;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ CA huyện Nam Sách;
- Cơ quan THAHS công an tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh HD;
- Chi cục THA huyện Nam Sách;
- Bị đơn dân sự;
- UBND xã Thượng Vũ, huyện Kim Thành;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu trữ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Trọng Bách